

Ký bởi: Nguyễn Thị Lành
Ngày ký: 22-08-2026
09:46:00 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh Tuyên Quang
2. Địa chỉ: Số 38, đường Tuệ Tĩnh, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đàm Thị Ngân	000918/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Phục hồi chức năng (20141128_683/QĐ-SYT); Nội soi đường tiêu hóa (20180309_178/QĐ-SYT); Đọc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (Trưởng khoa khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu)		
2	Triệu Thế Vinh	000920/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (20200827_612/QĐ-SYT); Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Nội soi Tai mũi họng (20251231_915/QĐ-YDCT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (Phó trưởng khoa khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu)		
3	Vũ Thị Thùy Hương	003897/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_75/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu		
4	Ma Thị Duyên	003254/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng (20230626_602/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu		
5	Phạm Phương Mai	003117/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu		
6	Hoàng Văn Duy	002405/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Tác động cột sống; Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng(20160721_476/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu		
7	Đỗ Thị Thanh Hào	0002305/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền. (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa khoa Khám bệnh đa khoa - Hồi sức cấp cứu		
8	Bàn Thị Bích	0001148/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và Nội khoa; Siêu âm tổng quát (20170218_204/QĐ-SYT); Đọc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT); Thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp cơ bản (20230517_292/QĐ-YDCT); Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_71/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Phó giám đốc); hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội Nhi		
9	Nguyễn Thị Hằng	004439/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Lê Quang Hùng	003595/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Điều trị bằng Oxy cao áp (20240104_10/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
11	Lê Hà Trang	000001/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
12	Lê Văn Thành	000909/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 T7,CN	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
13	Trần Thị Minh Tâm	000600/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
14	Nguyễn Bá Thịnh	0007841/SL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_70/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
15	Lê Thị Kiều Trang	002490/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230526_464/QĐ-SYT);	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
16	Vũ Thị Phúc	002722/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20201027_797/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi; thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng tại khoa Phục hồi chức năng theo lịch phân công khám bệnh, chữa bệnh ngày nghỉ, ngày lễ.		
17	Nông Thị Sơn	003258/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230526_469/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
18	Hoàng Thị Bích Ngọc	002347/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng (20230626_601/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
19	Bàn Kiều Trang	004242/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
20	Nguyễn Khánh Duy	004070/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (20240104_11/QĐ-YDCT); Thực hiện kỹ thuật chuyên môn, ký xác nhận kết quả Đo mật độ xương bằng phương pháp DEXA (20241202_815/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi		
21	Châu Thị Hằng	002344/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.; Chuyên khoa xét nghiệm, Hóa sinh, vi sinh và huyết học truyền máu (20170228_212/QĐ-SYT); Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20210319_225/QĐ-SYT); Độc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Nội Nhi; thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng tại khoa Phục hồi chức năng theo lịch phân công khám bệnh, chữa bệnh ngày nghỉ, ngày lễ.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Lưu Thị Hải Quỳnh	000646/YB-CCHN	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
23	Bùi Thị Nhị	0001124/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
24	Nguyễn Văn Hân	0001365/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
25	Hoàng Đức Thịnh	003033/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
26	Thạch Thị Lý	0001930/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
27	Tê Thị Thụy	0001143/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sỹ khoa Nội Nhi		
28	Nguyễn Đức Hào	002558/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật Tác động cột sống; Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng (210/QĐ-SYT); Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Nội Nhi		
29	Ma Thị Thu Diễm	000892/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Nội Nhi		
30	Hòa Thị Hà Thu	000349/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Nội Nhi		
31	Trần Như Bình	000887/TQ-CCHN	Y học cổ truyền; Điện quang	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sĩ khoa Nội Nhi		
32	Đỗ Thị Chung	000923/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền. (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Nội Nhi		
33	Hà Thị Thùy	004468/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026. Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
34	Khổng Thị Hương	000927/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
35	Nguyễn Thị Hoài Th	000213/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
36	Lê Mỹ Duyên	004109/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
37	Vũ Trúc Linh	000850/TQ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
38	Lê Thị Thảo Hương	004192/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
39	Cao Thị Hào	002604/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
40	Ma Đình Chinh	000925/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Tác động cột sống; Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng (20141128_682/QĐ-SYT); Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
41	Châu Thị Văn	003174/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
42	Trần Thị Thu Hòa	004190/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
43	Trần Thị Thoa	000542/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
44	Nguyễn Thị Oanh	0001749/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
45	Nguyễn Thị Hoa	0001048/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		
46	Nguyễn Kim Tuyền	0001050/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Nội Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
47	Lê Trung Chính	000156/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Phó giám đốc); hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Châm cứu dưỡng sinh		
48	Trần Thị Ngọc Ly	0007773/SL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Châm cứu dưỡng sinh		
49	Tạ Văn Thu	000341/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Châm cứu dưỡng sinh		
50	Ngô Trí Tuệ	033403/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp hồi sức cấp cứu.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Bác sỹ điều trị khoa Châm cứu dưỡng sinh		
51	Phạm Thị Liên	003632/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_74/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Châm cứu dưỡng sinh		
52	Triệu Văn Thắng	002697/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230526_465/QĐ-SYT); Thực hiện gây tê tủy sống (20221226_715/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Phó trưởng khoa Châm cứu dưỡng sinh)		
53	Hoàng Thị Diệu	003259/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230526_467/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Châm cứu dưỡng sinh; thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng tại khoa Phục hồi chức năng theo lịch phân công khám bệnh, chữa bệnh ngày nghỉ, ngày lễ.		
54	Hoàng Lan Nghiệp	002690/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sỹ khoa Châm cứu dưỡng sinh		
55	Nguyễn Thị Thúy	0002303/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Châm cứu dưỡng sinh		
56	Nguyễn Huy Hoàng	004249/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Châm cứu dưỡng sinh		
57	Nguyễn Thị Mai	000346/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Châm cứu dưỡng sinh		
58	Lưu Thị Kim	000930/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Châm cứu dưỡng sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Mai Phuong	000926/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Công nghệ thông tin - Điều dưỡng; hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
60	Tạ Thị Thùy	000736/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
61	Dương Hoàng Mi	000216/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
62	Bàn Thu Trang	003951/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
63	Ma Thị Ngọc Ánh	0001605/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
64	Nguyễn Thị Kim Yến	002844/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng;	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
65	Hoàng Thị Minh Thương	000931/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
66	Lý Thị Thắng	000938/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Chăm cứu dưỡng sinh		
67	Hồ Đăng Hiệp	0001614/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Nội	07h00 đến 17h00 T7,CN	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
68	Ngô Văn Hoàn	000899/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Y học cổ truyền. Siêu âm; Kỹ thuật tiêm nội khớp; tiêm khoang ngoài màng cứng; Phẫu thuật trĩ và bệnh lý hậu môn trực tràng (20170228_208/QĐ-SYT); Khám, chẩn đoán, chỉ định và thực hiện kỹ thuật Tán sỏi ngoài cơ thể định vị bằng siêu âm (20151020_557/QĐ-SYT); Đo mật độ xương bằng phương pháp DEXA (20221226_714/QĐ-YDCT); Đọc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Giám đốc Bệnh viện); Người chịu trách nhiệm chuyên môn; hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
69	Đặng Hữu Tĩnh	000917/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa về bệnh lý hậu môn trực tràng (20170228_207/QĐ-SYT); Độc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Trưởng khoa Ngoại Phụ)		
70	Phạm Thị Thiên Lý	0007350/SL-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
71	Đàm Thanh Hằng	004517/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
72	Vũ Mạnh Hiếu	003549/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
73	Trịnh Tố Quyên	000420/TQ-GPHN	Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (Quyết định số 578/QĐ-BVYDCT ngày 04/07/2025)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
74	Nguyễn Thị Nhung	004195/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_73/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
75	Đào Thị Hiền	003860/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230526_466/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ; thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng tại khoa Phục hồi chức năng theo lịch phân công khám bệnh, chữa bệnh ngày nghỉ, ngày lễ.		
76	Phạm Bích Ngọc	004168/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20230626_594/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
77	Đỗ Ngọc Lợi	0001117/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 đến 17h00 T7,CN	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ		
78	Hoàng Trung Hưng	004111/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Ngoại Khoa (20260204_192/QĐ-SYT); Độc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT); Thực hiện kỹ thuật Nội soi tai mũi họng (20260330_303/QĐ-BVYDCTTQ). Thực hiện kỹ thuật tán sỏi ngoài cơ thể định vị bằng X-Quang hoặc siêu âm (20260715_642/QĐ-BVYDCTTQ)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (Phó trưởng khoa Ngoại – Phụ)		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
79	Dương Thanh Huyền	002657/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng (20171228_1305/QĐ-SYT); Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Gây mê hồi sức (20210319_227/QĐ-SYT); Đọc điện tim (20220429_204/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Ngoại Phụ; thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phục hồi chức năng tại khoa Phục hồi chức năng theo lịch phân công khám bệnh, chữa bệnh ngày nghỉ, ngày lễ.		
80	Nguyễn Thị Thu Hiền	002384/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Y sỹ; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
81	Chu Thị Hải Yến	003183/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
82	Nguyễn Hà Trang	002450/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
83	Phạm Tuấn Anh	000897/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
84	Nguyễn Thế Linh	000352/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng (20161014_660/QĐ-SYT); Thực hiện kỹ thuật tán sỏi ngoài cơ thể định vị bằng siêu âm (20151020_594/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
85	Nguyễn Thị Hồng	000350/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
86	Vũ Thị Thoa	000347/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 T7,CN	Y sỹ khoa Ngoại Phụ		
87	Đinh Thị Tuyết Nhung	000935/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền. (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Phụ		
88	Đoàn Thị Trang	0001131/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20170531_505/QĐ-SYT); Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
89	Lê Ngọc Tuấn	000321/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026; Thực hiện kỹ thuật tán sỏi ngoài cơ thể định vị bằng X-Quang hoặc siêu âm (20260715_642/QĐ-BVYDCTTQ)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
90	Lê Thị Hòa	000833/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
91	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	003567/HNO-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
92	Nguyễn Thị Hà Ly	000929/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
93	Đoàn Hồng Hạnh	000933/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng (20171228_1306/QĐ-SYT); Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
94	Hoàng Thị Hường	0001598/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
95	Nguyễn Thị Nguyệt	000937/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
96	Chu Quỳnh Mai	0001725/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
97	Nguyễn Thị Bích Hà	000924/TQ-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
98	Lê Thị Thanh Thủy	002417/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 T7,CN	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
99	Hoàng Thị Dự	000856/HAG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Ngoại Phụ		
100	Phạm Thị Liên	000271/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	07h00 đến 17h00 T7,CN	Kỹ thuật y khoa Ngoại Phụ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
101	Đỗ Thị Lan	004127/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
102	Triệu Chí Linh	004441/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260424_554/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
103	Ma Hùng Dũng	000003/TQ-GPHN	Y học cổ truyền.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
104	Nguyễn Hải Yến	0003046/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260415_506/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
105	Lê Thu Thảo	000498/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
106	Mai Văn Trung	003031/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20201027_796/QĐ-SYT); Thực hiện kỹ thuật Điều trị bằng Oxy cao áp (20240104_10/QĐ-YDCT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
107	Lưu Khánh Linh	003554/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260114_69/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Phục hồi chức năng		
108	Trịnh Thị Thu Trang	003077/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (20201027_798/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ (chức vụ Phó trưởng khoa Phục hồi chức năng)		
109	Đào Thị Hải	0002310/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền; Thực hành lâm sàng, phụ giúp nội soi đường tiêu hóa (20240112_40/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Y sĩ khoa Phục hồi chức năng		
110	Bùi Thị Lan	004469/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026. Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Phục hồi chức năng		
111	Nguyễn Thị Yến	004433/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Kỹ thuật viên vận hành buồng cao áp và điều dưỡng viên y học cao áp (20240104_12/QĐ-YDCT); Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
112	Trần Thị Nhung	004438/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn YHCT theo phân công tại Quyết định 566/QĐ-BVYDCTTQ ngày 01/07/2026. Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Kỹ thuật viên vận hành buồng cao áp và điều dưỡng viên y học cao áp (20240410_235/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng khoa Phục hồi chức năng		
113	Đinh Thị Hiền	002537/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (20240104_09/QĐ-YDCT); Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Điều dưỡng trưởng khoa Phục hồi chức năng		
114	Đào Thị Kim Dung	000664/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
115	Lại Thanh Lam	000659/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
116	Quốc Ngọc Quang	000663/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
117	Hà Thị Cúc	000661/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
118	Nguyễn Minh Hiếu	000665/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
119	Hoàng Thị Thuyền	002523/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
120	Phạm Thị Phương Thanh	004239/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240112_39/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
121	Lã Thị Nhân	004464/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật Y học cổ truyền (20240415_242/QĐ-YDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
122	Nguyễn Thu Trang	000662/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
123	Hà Đình Chung	000660/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
124	Ứng Thị Hồng Nhung	000923/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
125	Ma Quang Huy	000104/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
126	Trần Kiều Trinh	000121/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
127	Vũ Thùy Linh	000307/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
128	Nguyễn Việt Hoàng	000291/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
129	Trần Mai Linh	000306/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
130	Tạ Bá Khánh Cường	000349/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
131	Hòa Phương Thủy	000351/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
132	Tăng Hải Đăng	004051/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
133	Hoàng Thanh Hằng	000575/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
134	Ma Quốc Việt	000780/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Phục hồi chức năng		
135	Chu Văn Hai	002401/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (20180504_282/QĐ-SYT); Chuyên khoa Phục hồi chức năng (20260312_332/QĐ-SYT); Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, phần mềm quanh khớp (20250429_348/QĐ-BVYDCT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7 và theo Lịch trực	Bác sỹ (Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Công nghệ thông tin - Điều dưỡng); hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	Cơ sở y tế : Bệnh viện đa khoa 153 Thời gian làm việc: Chủ nhật, ngoài lịch trực, thời gian làm ngoài giờ của Bệnh viện Y được cổ truyền tỉnh Tuyên Quang.	
136	Đỗ Phú Tùng Lâm	000176/TQ-GPHN	Y khoa; Đọc kết quả đo mật độ xương (20260309_221/QĐ-BVYDCTTQ); Thực hiện và đọc kết quả đo lưu huyết não (20260601_476/QĐ-BVYDCTTQ)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ điều trị khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
137	Đỗ Trọng Lập	000824/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (20161227_838/QĐ-SYT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
138	Phan Hải Linh	004539/TQ-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
139	Hoàng Thị Phương Thảo	000891/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm; Chuyên khoa xét nghiệm (20171016_987/QĐ-SYT).	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
140	Lê Hà Việt Trinh	000328/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
141	Vũ Ngọc Ninh	000890/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm.	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
142	Nguyễn Công Hậu	003512/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương (20260309_221/QĐ-BVYDCTTQ)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		
143	Hà Gia Huy	004189/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh. Thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương (20250714_602/QĐ-YDCT)	07h00 đến 17h00 thứ 2,3,4,5,6,7,CN và theo Lịch trực	Kỹ thuật y khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng		

Minh Xuân, ngày 21 tháng 8 năm 2026

GIÁM ĐỐC

Ngô Văn Hoàn